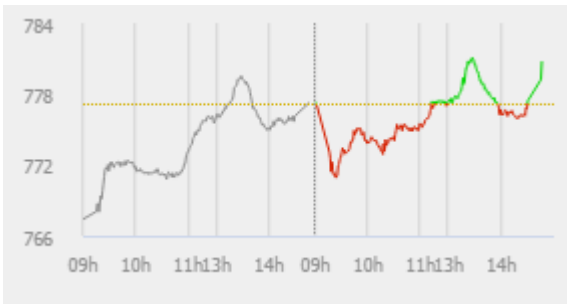


ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch 16/04 với diễn biến thận trọng, áp lực bán quay trở lại ở nhiều nhóm cổ phiếu khiến cho các chỉ số đồng loạt giảm điểm. Trong nhóm cổ phiếu VN30, VPB giảm 2.1%, CTG giảm 1.8%, TCB giảm 1.7%, VCB giảm 1.4%...Các cổ phiếu khác như PNJ, MSN, VRE, BVH...đều mất hơn 1.5%. Ở chiều ngược lại, SAB tăng 5.8%, PLX tăng 1.8%...góp phần giúp chỉ số không giảm quá sâu.
- Tạm dừng phiên sáng, VN-Index dừng ở mức 777.23 điểm, tăng 0.01 điểm (0.01%). Toàn sàn có 178 mã tăng, 149 mã giảm và 61 mã đứng giá. VN-Index bất ngờ lấy lại được sắc xanh nhờ vào lực kéo đến từ một số cổ phiếu trụ như SAB tăng 5.2%, GAS tăng 1.1%, PLX tăng 3.1%, VJC tăng 1.6%...
- Kết thúc phiên giao dịch, các chỉ số không có nhiều biến động dù hôm nay là ngày đáo hạn hợp đồng tương lai tháng 4. Các nhóm cổ phiếu có sự phân hoá rõ nét khiến cả 2 chỉ số giằng co quanh mốc tham chiếu trong phần lớn thời gian giao dịch. Các cổ phiếu như: VJC hồi phục mạnh khi tăng 4.7% lên 116.000 đồng/cp, SAB tăng 3%, PLX tăng 2.5%, GAS tăng 1.2%...đã giúp VN-Index giữ được sắc xanh đến cuối phiên.
- Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 3.48 điểm (+0.45%) lên mức 780.7 điểm. Toàn sàn có 185 mã tăng, 172 mã giảm và 64 mã đứng giá.
- Thanh khoản thị trường phiên hôm nay giảm so với phiên trước. Tổng khối lượng giao dịch toàn phiên đạt 250.94 triệu cổ phiếu, trị giá 4,025.74 tỷ đồng. (Trong đó GDTT đạt hơn 997.0 tỷ đồng).
- Khối ngoại phiên hôm nay bán ròng trên Hose với giá trị 179.7 tỷ đồng. Trên HNX khối này bán ròng với giá trị 16.7 tỷ đồng.



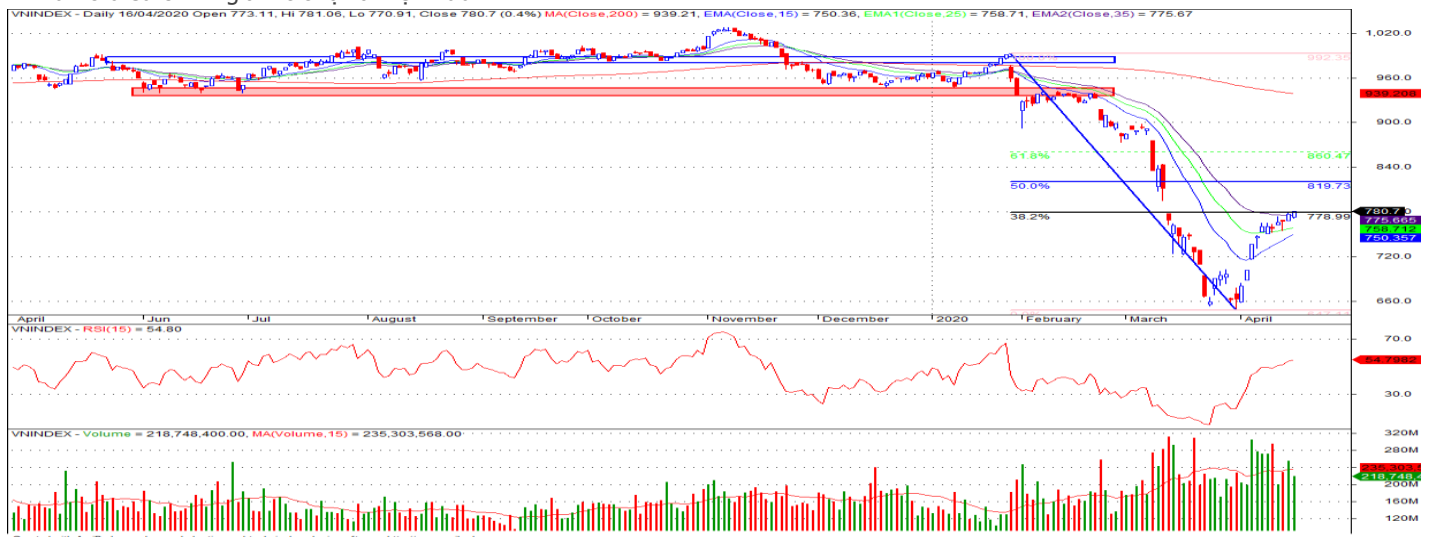
Giá trị đóng cửa	780.7
Biến động (%)	+3.48 (+0.45%)
KL(triệu CP)	250.94
Giá trị (tỷ đồng)	4,025.74
SLCP tăng giá	185
SLCP giảm giá	172
SLCP đứng giá	64

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

	HOSE	HNX
Mua	507.0	1.3
Bán	686.7	18.0
GTGD ròng	-179.7	-16.7

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường đóng cửa phiên 16/04 với diễn biến giằng co tăng điểm vào cuối ngày trong khi nhiều nhóm cổ phiếu tiếp tục có sự phân hóa và áp lực chốt lời gia tăng mạnh. Nhìn chung trong phiên hôm nay sự phân hóa tiếp tục diễn ra khá rõ nét và dòng tiền có sự luân chuyển liên tục từ các cổ phiếu vốn hóa lớn sang nhóm midcap và penny. Do đó, đòi hỏi nhà đầu tư cần có sự linh hoạt với diễn biến của thị trường ở thời điểm hiện tại để tìm kiếm lợi nhuận. Trên khía cạnh kỹ thuật, dư địa hồi phục của thị trường có thể hướng đến mục tiêu của VN-Index là ngưỡng 780 – 800 điểm, vì vậy khả năng những phiên rung lắc điều chỉnh có thể sẽ xảy ra, theo đó nhà đầu tư ngắn hạn không nên mua đuổi trong các phiên tới. Do đó, TCSC khuyến nghị đối với NĐT dài hạn tiếp tục xem xét tạm thời nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục ở mức 20% ưu tiên vào các nhóm cổ phiếu có cơ bản tốt...Nhà đầu tư có tỷ trọng cổ phiếu cao hoặc đã giải ngân trước đó có thể chốt lời, hạ dần tỷ trọng về mức an toàn. Đối với nhà đầu tư đang nắm giữ tiền mặt cao hoặc đã bán trước đó cần cẩn trọng trong cách chọn cổ phiếu, có kế hoạch giải ngân phù hợp với diễn biến của thị trường trong giai đoạn hiện tại khi rủi ro điều chỉnh giảm trở lại là hiện hữu.



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến
1	VEA	Giữ	17/03/2020	34.40	30.5	12.8%	42.0	37.7%	27.5	-9.8%
2	REE	Giữ	17/03/2020	30.80	28.5	8.1%	34.0	19.3%	25.5	-10.5%

TIN TỨC NỔI BẬT

Lo ngại về triển vọng kinh tế, chứng khoán châu Á giảm. MSCI châu Á – Thái Bình Dương trừ Nhật Bản giảm 0,7% trong phiên sáng 16/4, với hầu hết chỉ số lớn trong khu vực đều giảm. Giảm mạnh nhất là cổ phiếu Nhật Bản với Nikkei 225 giảm 1,3%. Theo khảo sát của Reuters tại nước này, hầu hết doanh nghiệp đều cho rằng các biện pháp kích thích gần đây của chính phủ đều không đủ lớn để hỗ trợ kinh tế. Kospi của Hàn Quốc giảm 0,5%. Tại Trung Quốc, Shanghai Composite và Shenzhen Composite lần lượt giảm 0,07% và 0,2%. Hang Seng của Hong Kong giảm gần 1%. ASX 200 của Australia giảm 1,3% trong khi NZX 50 của New Zealand tăng 1%. Tại Đông Nam Á, trong khi Straits Times của Singapore tăng 0,05%, Jakarta Composite của Indonesia giảm 0,6% và KLCI của Malaysia giảm 0,4%. ([Link: https://ndh.vn/quoc-te/lo-ngai-ve-trien-vong-kinh-te-chung-khoan-chau-a-giam-1266908.html](https://ndh.vn/quoc-te/lo-ngai-ve-trien-vong-kinh-te-chung-khoan-chau-a-giam-1266908.html))

Tồn kho tại Mỹ tăng kỷ lục, giá dầu lao dốc, WTI chạm đáy 18 năm. Giá dầu Brent tương lai giảm 1,91 USD, tương đương 6,45%, xuống 27,69 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 24 cent, tương đương 1,19%, xuống 19,87 USD/thùng, thấp nhất kể từ tháng 2/2002. Tồn kho tại Mỹ trong tuần kết thúc ngày 10/4 tăng 19 triệu thùng, mức cao kỷ lục, theo cơ quan thông tin năng lượng Mỹ (EIA). Trong khi đó, các cơ sở lọc dầu hạ công suất xuống thấp nhất từ năm 2008 do lực cầu bị ảnh hưởng vì các biện pháp ứng phó đại dịch Covid-19. Số liệu bất lợi đã xóa bỏ tác động tích cực từ thỏa thuận giảm sản lượng của OPEC+ cuối tuần trước, cho thấy rõ mức giảm của OPEC+ không đủ để ứng phó đà giảm của lực cầu. John Kilduff, nhà phân tích tại Again Capital, New York, mô tả số liệu tồn kho hàng tuần của Mỹ "là một trong những báo cáo giá xuống, tiêu cực nhất" ông từng xem. ([Link: https://ndh.vn/nang-luong/ton-kho-tai-my-tang-ky-luc-gia-dau-lao-doc-wti-cham-day-18-nam-1266895.html](https://ndh.vn/nang-luong/ton-kho-tai-my-tang-ky-luc-gia-dau-lao-doc-wti-cham-day-18-nam-1266895.html))

GAS: PV Gas lên kế hoạch lãi 6.636 tỷ đồng năm 2020, quý I thực hiện 32%. Theo báo cáo thường niên 2019, HĐQT đánh giá năm 2020, Tổng công ty khí Việt Nam (PV Gas, HoSE: GAS) đối diện biến động giá dầu, chi phí bảo dưỡng tăng, nguồn khí trong nước giá thấp giảm trong khi nguồn khí bổ sung chưa kịp thời hoặc sản lượng nhỏ, không còn thuận lợi về giá và chi phí đầu tư cao... Do đó, HĐQT dự kiến kế hoạch kinh doanh 2020 gồm sản lượng khí khô 9,3 tỷ m³, khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) 1,63 triệu tấn và condensate 55.000 tấn; giảm lần lượt 7%, 14,2% và 22% thực hiện năm trước. PV Gas cung cấp sản phẩm khí khô cho các nhà máy điện (80%), nhà máy đạm (11%) và khách hàng công nghiệp (9%). ([Link: https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/pv-gas-len-ke-hoach-lai-6-636-ty-dong-nam-2020-quy-i-thuc-hien-32-1266923.html](https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/pv-gas-len-ke-hoach-lai-6-636-ty-dong-nam-2020-quy-i-thuc-hien-32-1266923.html))

IMP: Imexpharm báo lãi tăng 13% trong quý I. Theo báo cáo tài chính quý I của Công ty Dược phẩm Imexpharm (HoSE: IMP), doanh thu đạt 304 tỷ đồng, tăng 11%. Giá vốn và lợi nhuận gộp có mức tăng tương tự. Chi phí tài chính tăng nhiều nhất nhưng chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu chi phí. Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng thấp hơn mức tăng lợi nhuận gộp. Vì vậy, lợi nhuận sau thuế quý I tăng 13% so với cùng kỳ, đạt 41 tỷ đồng. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) tăng tương tự, lên 733 đồng. Imexpharm cho biết trong quý đầu năm cơ cấu lại danh mục sản phẩm bán ra, tập trung vào các sản phẩm chủ lực có giá trị và lợi nhuận biên cao. Đồng thời, doanh nghiệp cũng tiếp tục mở rộng thị trường và kết thúc các chương trình bán hàng, nhờ đó, thúc đẩy lợi nhuận tăng. ([Link: https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/imexpharm-bao-lai-tang-13-trong-quy-i-1266893.html](https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/imexpharm-bao-lai-tang-13-trong-quy-i-1266893.html))

TOP 5 GIAO DỊCH THỎA THUẬN

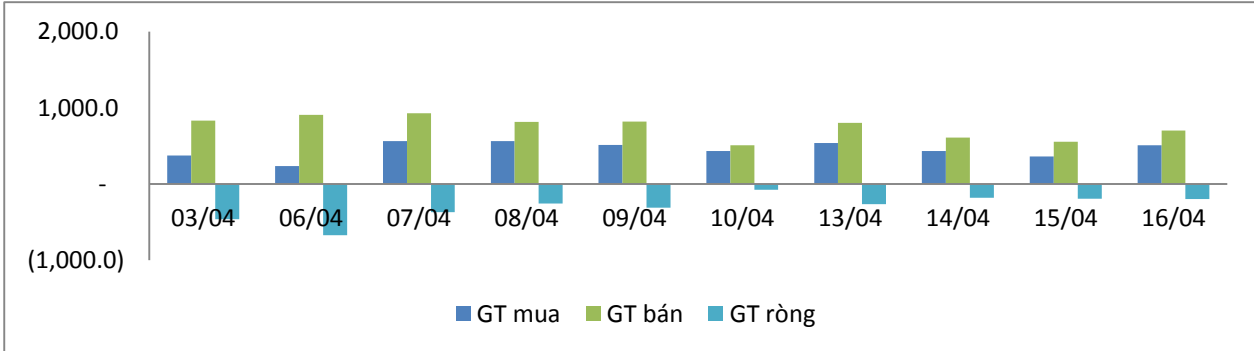
MÃ CK	KHỐI LƯỢNG (CP)	GTGD (Tỷ đồng)
HOSE		
MSN	5,600,000	318.0
EIB	5,983,300	90.6
VNM	856,730	84.9
GEX	4,890,000	82.8
VRE	2,760,000	71.7
HNX		
SHB	1,750,015	30.1
VC3	775,000	13.1
TV3	412,300	9.5
VC7	450,000	2.4
NDN	100,000	1.5

TOP 5 GIÁ TRỊ GIAO DỊCH

MÃ CK	KHỐI LƯỢNG (CP)	GTGD (Tỷ đồng)
HOSE		
HPG	6,665,670	133.4
VNM	1,155,660	114.6
MWG	1,460,130	111.1
DBC	3,395,130	87.5
VIC	845,580	80.7
HNX		
VCS	918,100	59.3
PVS	4,539,800	53.8
SHB	2,603,500	46.4
ACB	1,894,400	38.3
PVI	999,600	30.7

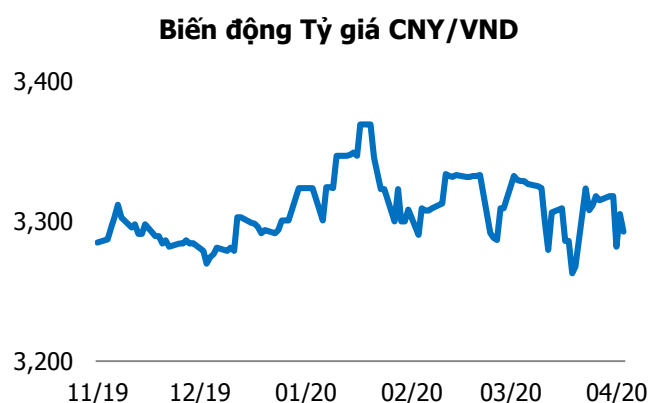
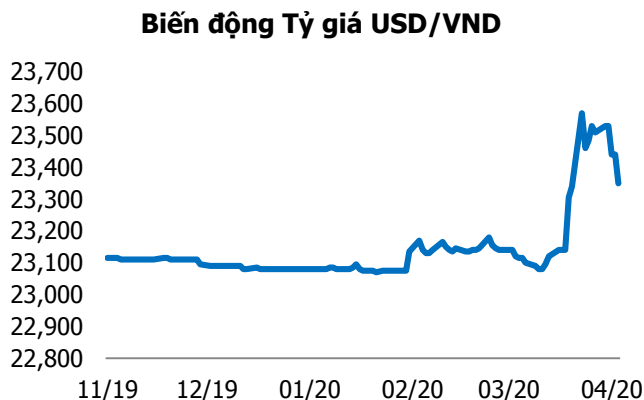
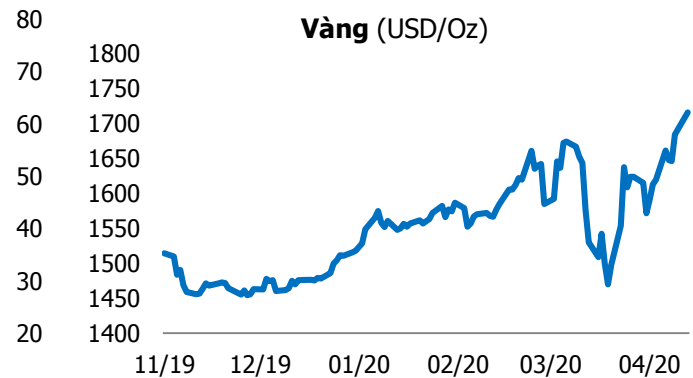
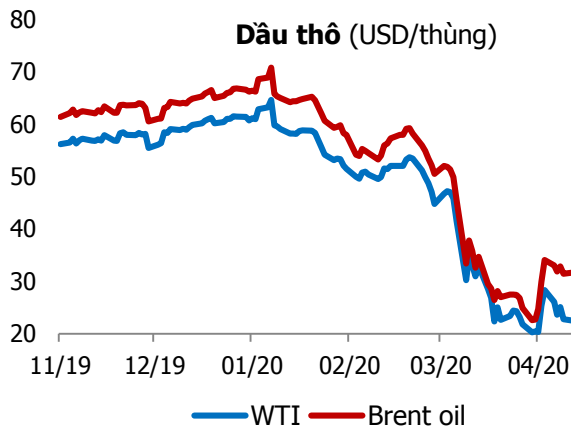
GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	GT Mua (Tỷ)	% Thị trường	GT Bán (Tỷ)	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	507.0	16.74	686.7	22.68	-179.7
HNX	1.3	0.33	18.0	4.56	-16.7
Tổng số	508.3		704.7		-196.4



HOSE			
Top 5 mua ròng		Top 5 bán ròng	
Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)	Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)
VRE	19.7	VIC	40.3
HPG	7.3	VNM	35.8
NVL	6.4	BID	24.2
HCM	4.4	DXG	23.3
VHC	3.8	VHM	18.9

HNX			
Top 5 mua ròng		Top 5 bán ròng	
Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)	Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)
WCS	0.14	SHB	6.89
HHG	0.06	TNG	3.87
IVS	0.02	PVS	2.23
PMC	0.02	VCS	1.01
HLD	0.01	LAS	0.76



TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi TCSC dựa vào các nguồn thông tin mà TCSC coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích TCSC. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

TCSC có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công (TCSC)

Lầu 2, Số 6 Hồ Tùng Mậu, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (028) 38270527 | Fax: (028) 38218010

E-mail: info@tcsc.vn

Web: www.tcsc.vn